|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: | Ngày soạn: |

Tiết theo KHBD:

**BÀI 13: TẬP HỢP CÁC SỐ NGUYÊN**

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. Mục tiêu: WCD644**

**1. Về kiến thức:**

- HS nhận biết, đọc và viết được số nguyên.

- HS nhận biết được tập hợp các số nguyên.

- HS biểu diễn được các số nguyên trên trục số.

- HS sắp xếp được, so sánh được các số nguyên.

- HS nhận biết được ý nghĩa của số nguyên trong đời sống thực tế.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS đọc được số nguyên âm, nêu được các bộ phận của tập hợp số nguyên, nêu được thứ tự trong tập hợp số nguyên.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa để nêu được phương pháp so sánh số nguyên, sắp xếp các số nguyên.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học:**

**Tiết 1**:

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (3 phút)**

**a) Mục tiêu:** HS bước đầu nhận thức được sự cần thiết phải mở rộng tập hợp số tự nhiên.

**b) Nội dung:** HS thực hiện các phép tính, đưa ra kết quả và rút ra nhận xét về việc cần thiết phải mở rộng tập hợp số tự nhiên để thức hiện được tất cả phép tính.

**c) Sản phẩm:** Kết quả của các phép tính và nhận xét.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ các nhân:  - Thực hiện phép tính  - Nêu điều kiện để thực hiện được phép trừ trong tập hợp số tự nhiên.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện phép tính và nêu kết quả của mỗi phép tính.  - HS nêu điều kiện để thực hiện được phép trừ trong tập hợp số tự nhiên: số bị trừ lớn hơn hoặc bằng số trừ.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi HS trả lời câu hỏi.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các phép tính.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Để thực hiện được các phép trừ mà số bị trừ nhỏ hơn số trừ, người ta cần phải mở rộng tập hợp số tự nhiên thành một tập hợp số mới. Đó là tập hợp số nguyên mà trong chương này ta sẽ tìm hiểu. | Phép tính không thực hiện được trong tập hợp số tự nhiên.  Điều kiện để thực hiện được phép trừ trong tập hợp số tự nhiên: số bị trừ lớn hơn hoặc bằng số trừ. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Làm quen với số nguyên âm (15 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS đọc và viết được số nguyên âm.

- HS nhận biết được tập hợp số nguyên.

- HS nắm được khi nào thì dùng số nguyên âm qua các ví dụ thực tế

**b) Nội dung:**

- HS đọc SGK phần 1), đọc và viết được số âm, nêu được cấu trúc của tập hợp số nguyên, biết được khi nào sử dụng số âm.

- HS làm bài HĐ1, HĐ2, Luyện tập 1, Vận dụng 1 trong SGK trang 58; 59.

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải các bài tập HĐ1, HĐ2, Luyện tập 1, Vận dụng 1 trong SGK trang 58; 59.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - GV yêu cầu HS nghiên cứu HĐ1 trong SGK để biết cách đọc số âm.  - GV yêu cầu HS thực hiện yêu cầu của HĐ1 trong SGK trang 58  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS đọc nội dung HĐ1 để biết cách đọc số nguyên âm.  - HS đọc các số âm có trên bản đồ thời tiết (h.3.1) và trên nhiệt kế (h.3.2).  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - GV gọi HS1 đọc các số âm có trên bản đồ thời tiết (h.3.1)  - GV gọi HS2 đọc các số âm trên nhiệt kế (h.3.2).  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  - GV chốt lại cách đọc số âm. | **1. Làm quen với số nguyên âm**  **a) Số nguyên âm, số nguyên dương**  **HĐ1:**  - Các số âm trên H.3.1:  : âm 22; : âm 59; : âm  âm ;  âm ;  âm  âm ;  âm ;  âm  âm ;  âm ;  âm  âm  - Các số âm trên H.3.2:  âm ;  âm ;  âm |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  GV yêu cầu HS đọc đề và thực hiện yêu cầu của HĐ2 trong SGK trang 58.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  HS sử dụng dấu  để viết các số âm trong hình 3.3  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - HS lên bảng viết các số âm có trong hình 3.3  - HS cả lớp quan sát và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  - GV chốt lại cách để viết số âm. | **HĐ2:** Các số âm trong hình 3.3: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  - GV giới thiệu về số nguyên dương và số nguyên âm.  - GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK và trả lời các câu hỏi: Tập hợp số nguyên gồm các số nào và kí hiệu như thế nào?  - Yêu cầu HS đọc chú ý trong SGK trang 58  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  - HS nghiên cứu SGK để trả lời câu hỏi.  - HS đọc chú ý trong SGK trang 58  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - HS trả lời câu hỏi  - HS cả lớp quan sát và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 3**  - GV chính xác hóa câu trả lời và nhận xét câu trả lời của HS.  - GV chốt lại kiến thức:  + Các số tự nhiên  gọi là số nguyên dương.  + Các số  gọi là số nguyên âm.  + Tập hợp các số nguyên gồm các số nguyên dương, số 0, các số nguyên âm.  Ký hiệu:    - GV chốt lại chú ý SGK trang 58 | **b) Tập hợp số nguyên**  - Các số tự nhiên  gọi là số nguyên dương.  - Các số  gọi là số nguyên âm.  - Tập hợp các số nguyên gồm các số nguyên dương, số 0, các số nguyên âm.  Ký hiệu:    **c) Chú ý**  - Số  không là số nguyên dương cũng không là số nguyên âm.  - Đôi khi ta còn viết thêm dấu  phía trước một số nguyên dương. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4**  GV yêu cầu HS đọc đề và làm phần Luyện tập 1 trong SGK trang 58 vào giấy A4 trong thời gian 1 phút. 4 HS nhanh nhất sẽ dán đáp án của mình lên bảng phụ GV đã treo trên bảng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4**  HS làm luyện tập 1.  **\* Báo cáo, thảo luận 4**  - Bốn HS làm bài nhanh sẽ báo cáo bài làm của mình trước lớp  - HS cả lớp quan sát và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 4**  - GV nhận xét câu trả lời của HS.  - GV cho điểm khích lệ HS | **Luyện tập 1**  - Ba số nguyên âm:  - Ba số nguyên dương: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 5**  - GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK để nắm được khi nào sử dụng số âm.  - GV yêu cầu HS đọc đề, trả lời câu hỏi phần và Vận dụng 1 trong SGK trang 59  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 5**  - HS nghiên cứu SGK để biết được ý nghĩa của số âm trong thực tế và các trường hợp có sử dụng số âm.  - HS đọc đề, suy nghĩ làm bài phần ? và Vận dụng 1 trong SGK trang 59.  **\* Báo cáo, thảo luận 5**  - HS trả lời câu hỏi phần ?  - HS trả lời câu hỏi phần Vận dụng 1.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định 5**  - GV nhận xét câu trả lời của HS.  - GV cho điểm khích lệ HS | **d) Khi nào người ta dùng số âm?**  ?  Hiện tại Nam đang nợ mười nghìn đồng.  **Vận dụng 1:**  Tin nhắn 1: Tài khoản đã được tăng thêm 160000 đồng.  Tin nhắn 2: Tài khoản đã bị giảm đi 4000000 đồng. |

**Hoạt động 2.2: Thứ tự trong tập hợp các số nguyên (25 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhớ lại tia số và thứ tự các số tự nhiên.

- HS biểu diễn được các số trên trục số.

- HS so sánh được hai số nguyên thông qua vị trí điểm biểu diễn của chúng trên trục số

**b) Nội dung:**

- Nghiên cứu SGK mục 2) để nắm được cấu trúc của trục số, cách vẽ trục số, biểu diễn điểm trên trục số.

- HS dự đoán cách so sánh số nguyên dựa vào vị trí điểm biểu diễn của chúng trên trục số, trả lời câu hỏi phần ?

- HS thực hiện HĐ3, HĐ4 từ đó rút ra mối quan hệ giữa số nguyên âm và số ; số nguyên âm và số nguyên dương, cách so sánh hai số nguyên âm.

- HS làm bài Luyện tập 3, Vận dụng 2, Tranh luận SGK trang 60

**c) Sản phẩm:**

- Cách vẽ trục số và biểu diễn các điểm lên trên trục số.

- Mối quan hệ giữa số nguyên âm và số ; số nguyên âm và số nguyên dương, cách so sánh hai số nguyên âm

- Đáp án Luyện tập 3, Vận dụng 2, Tranh luận SGK trang 60; 61.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - GV và HS cùng nhắc lại kiến thức liên qua tới tia số đã được học. GV giới thiệu trên tia số, nếu điểm  nằm bên trái điểm  thì  - HS đưa ra dự đoán: Đối với số nguyên điều đó còn đúng không?  - GV giới thiệu trục số, cách biểu diễn các số nguyên lên trên trục số, chiều âm, chiều dương và cách so sánh hai số dựa theo vị trí điểm biểu diễn của chúng trên trục số. GV lưu ý có hai cách vẽ trục số (nằm ngang hoặc nằm dọc).  - HS làm phần ? trong SGK trang 60.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS đưa ra dự đoán: cách với số nguyên ta vẫn có thể so sánh như với số tự nhiên dựa vào vị trí điểm biểu diễn của chúng trên trục số.  - HS lắng nghe GV giới thiệu về trục số.  - HS làm phần ? trong SGK trang 60.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - GV yêu cầu vài HS đưa ra dự đoán  - GV gọi HS lên bảng làm phần ? trong SGK trang 60.  **\* Kết luận, nhận định 1**  GV chính xác hóa câu trả lời và nhận xét câu trả lời của HS. | **2. Thứ tự trong tập hợp các số nguyên**  **a) Trục số**    - Điểm 0 gọi là điểm gốc của trục.  - Chiều từ trái sang phải gọi là chiều dương, chiều từ phải sang trái gọi là chiều âm.  - Điểm biểu diễn số nguyên  gọi là điểm  - Cho hai số nguyên  và  Trên trục số, nếu điểm  nằm bên trái điểm  thì số  nhỏ hơn số  kí hiệu  ?  a)  đơn vị  b)  đơn vị |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  GV yêu cầu HS đọc đề và làm Luyện tập 2 SGK trang 60.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  HS làm việc nhóm đôi Luyện tập 2 SGK trang 60  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV gọi đại diện nhóm đứng tại chỗ trả lời câu hỏi Luyện tập 2.  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét bài của bạn.  **\* Kết luận, nhận định 2**  GV chính xác hóa câu trả lời và nhận xét câu trả lời của HS. | **Luyện tập 2**  a)  b) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  - GV yêu cầu HS thực hiện HĐ3 trong SGK trang 60.  - GV yêu cầu HS quan sát trục số đã vẽ ở mục a, quan sát vị trí của các điểm  từ đó rút ra nhận xét  nhưng . Từ đó yêu cầu HS đưa ra dự đoán so sánh  và  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  - HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi HĐ3  - HS đưa ra dự đoán  và  số nào lớn hơn.  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi HĐ3.  - HS đưa ra dự đoán  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét bài của bạn.  **\* Kết luận, nhận định 3**  GV chính xác hóa câu trả lời và nhận xét câu trả lời của HS. | **b) So sánh hai số nguyên**  **HĐ3:**  **HĐ4:** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4**  - GV yêu cầu HS làm Luyện tập 3 SGK trang 60 và Vận dụng 2 SGK trang 60.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4**  - HS thực hiện yêu cầu trên theo cá nhân.  - Hướng dẫn, hỗ trợ HS làm bài:  + Câu 1) Luyện tập 3: Muốn sắp xếp theo thứ tự tăng dần ta sẽ sắp xếp các số âm trước, rồi đến số  và cuối cùng là số dương.  + Câu 2) Luyện tập 3: Muốn tìm được những số lớn hơn  trong tập hợp đã cho ta cần làm gì? (liệt kê các phần tử của tập hợp)  **\* Báo cáo, thảo luận 4**  - GV gọi 3 HS lên bảng làm bài  HS1: Làm câu 1) Luyện tập 3  HS2: Làm câu 2) Luyện tập 3  HS3: Làm Vận dụng 2  - HS dưới lớp làm bài vào vở, quan sát và nhận xét bài làm của bạn.  **\* Kết luận, nhận định 4**  GV đưa ra kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Luyện tập 3:**  1)  2)  **Vận dụng 2:** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 5**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để trả lời các câu hỏi phần Tranh luận SGK trang 61 trong thời gian 2 phút.  - Hết thời gian thảo luận, đại diện của 2 nhóm bất kì sẽ trình bày câu trả lời của nhóm mình.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 5**  - HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời cho phần Tranh luận.  - Cử đại diện nhóm trình bày bài của nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận 5**  - HS báo cáo bài làm của nhóm  - HS các nhóm còn lại nhận xét bài làm của nhóm bạn.  **\* Kết luận, nhận định 5**  GV đưa ra kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Tranh luận**  a) Kiến  bò được  đơn vị theo chiều dương.  Kiến  bò được  đơn vị theo chiều âm.  b) Không đồng ý với ý kiến của An.  Vì quãng đường kiến  bò được là  đơn vị, quãng đường kiến  bò được  đơn vị nên kiến  bò được quãng đường ngắn hơn kiến |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc: khái niệm số âm, tập hợp số nguyên, trục số, các chú ý và nhận xét.

- Làm bài tập 3.1, bài tập 3.2 SGK trang 61.

**Tiết 2**:

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (40 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS vận dụng được ý nghĩa của số nguyên âm trong một số tình huống thực tế.

- HS vẽ được trục số và biểu diễn được các điểm trên trục số.

- HS sắp xếp được các số nguyên theo một thứ tự nhất định và so sánh được các số nguyên.

- HS liệt kê được các phần tử của một tập hợp cho trước.

**b) Nội dung:**

- Làm các bài tập từ 3.1 đến 3.8 SGK trang 61 và bài tập bổ sung.

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải các bài tập từ 3.1 đến 3.8 SGK trang 61 và bài tập bổ sung.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - GV gọi 2 HS lên chữa bài 3.1 và 3.2 đã giao về nhà.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS lên bảng làm bài.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - HS lên bảng làm bài.  - HS phía dưới quan sát và nhận xét bài.  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV nhận xét bài làm và cho điểm HS. | **3. Luyện tập**  **Dạng 1: Ý nghĩa của số nguyên âm trong tình huống thực tế**  **Bài 3.1 SGK trang 61**  Nhiệt kế 1:  Nhiệt kế 2:  Nhiệt kế 3:  Nhiệt kế 4:  **Bài 3.2 SGK trang 61**  a) Độ cao trung bình của vịnh Thái Lan là và độ cao thấp nhất là  b) …nhiệt độ trung bình là  c) …từ độ cao |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  - HS làm bài tập 3.3 SGK trang 61.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - HS thực hiện yêu cầu theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - HS đứng tại chỗ trình bày bài.  - HS nhận xét bài của bạn.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài tập 3.3 SGK trang 61**  a) Khi máy bay ở độ cao nhiệt độ bên ngoài có thể xuống đến  dưới  b) Cá voi xanh có thể lặn sâu  dưới mực nước biển |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  - Yêu cầu HS nhắc lại cách vẽ trục số, biểu diễn điểm lên trục số.  - HS làm bài tập 3.4, 3.5 SGK trang 61.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  - HS nhắc lại cách vẽ trục số, biểu diễn điểm lên trục số.  - HS thực hiện yêu cầu theo cá nhân bài tập 3.4, 3.5 SGK trang 61  - Hướng dẫn, hỗ trợ bài 3.4: Số âm có vị trí điểm biểu diễn ở bên trái hay bên phải của số 0?  - Hướng dẫn, hỗ trợ bài 3.5: để xác định điểm trên trục số biểu diễn số nào ta cần xác định: điểm đó nằm bên trái hay bên phải số  điểm đó cách số  bao nhiêu đơn vị?  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - Yêu cầu lần lượt 1 HS lên bảng làm bài 3.4, 1 HS lên bảng làm bài 3.5  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV lưu ý cho HS vị trí của số âm, số dương trên trục số. | **Dạng 2: Biểu diễn điểm lên trục số.**  **Bài tập 3.4 SGK trang 61**    **Bài tập 3.5 SGK trang 61**  Các điểm  lần lượt biểu diễn các số |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4**  - Yêu cầu HS nhắc lại mối quan hệ giữa số nguyên âm và số  số nguyên âm và số nguyên dương, cách so sánh hai số nguyên âm.  - HS làm bài tập 3.6, 3.7 SGK trang 61 và Bài tập bổ sung: So sánh  a)  và  b)  và  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4**  - HS nhắc lại mối quan hệ giữa số nguyên âm và số  số nguyên âm và số nguyên dương, cách so sánh hai số nguyên âm.  - HS thực hiện yêu cầu theo cá nhân bài tập 3.6, 3.7 SGK trang 61, bài tập bổ sung  - Hướng dẫn, hỗ trợ bài 3.6: thứ tự tăng dần là số nguyên âm, số , số nguyên dương.  **\* Báo cáo, thảo luận 4**  - Yêu cầu lần lượt 1 HS lên bảng làm bài 3.6, 1 HS lên bảng làm bài 3.7a, 1 HS lên bảng làm 3.7b, 1 HS làm bài tập bổ sung  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV lưu ý cho HS cách so sánh số nguyên âm. | **Dạng 3: So sánh số nguyên**  **Bài tập 3.6 SGK trang 61**    **Bài tập 3.7 SGK trang 61**  a)  b)  **Bài tập bổ sung: So sánh**  a)  b) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 5**  - Yêu cầu HS nhắc lại ý nghĩa của dấu  - HS làm bài tập 3.8 SGK trang 61  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 5**  - HS nhắc lại ý nghĩa của dấu :  “ tức là  hoặc ”  - HS thực hiện yêu cầu theo nhóm bốn bài tập 3.8 SGK trang 61  **\* Báo cáo, thảo luận 5**  - Ba nhóm nhanh nhất dán phần bài làm của nhóm mình trên bảng để chấm và chữa trực tiếp  - Các nhóm còn lại quan sát, nhận xét và chỉnh sửa bài làm của nhóm nếu sai.  **\* Kết luận, nhận định 5**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Cho điểm các nhóm nộp bài. | **Dạng 4: Liệt kê các phần tử của tập hợp.**  **Bài tập 3.8 SGK trang 61**  a)  b) |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (3 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức liên qua đến số nguyên, trục số, điểm biểu diễn trên trục số để giải quyết bài toán.

**b) Nội dung:**

Bài toán: Một con ốc sên bò trên một sợi dây (giống như một trục số). Lúc đầu con ốc sên bò đơn vị theo chiều dương, sau đó nó lại bị tụt xuống dưới một đoạn  đơn vị. Sau một hồi cố gắng cuối cùng ốc sên đã bò lên phía trên một đoạn  đơn vị. Hỏi con ốc sên cách vị trí xuất phát ban đầu một đoạn bằng bao nhiêu?

**c) Sản phẩm:**

Đáp án bài toán

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Giao nhiệm vụ 1:**

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 để thực hiện bài tập trên (BTVN).

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ. Có thể gợi ý HS vẽ trục số và biểu diễn các vị trí của ốc sên lên trục số đó.

**Giao nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thực hiện cá nhân.**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Làm các bài tập 3.2, 3.4, 3.6, 3.7 SBT trang 48, 49.

- Chuẩn bị giờ sau: Xem trước nội dung bài “Phép cộng và phép trừ số nguyên”.